# TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ-LUẬT **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **HỘI ĐỒNG KHOA/VIỆN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày……. tháng …….. năm ……..*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

 **TÀI LIỆU GIẢNG DẠY**

1. Họ và tên thành viên Hội đồng:
2. Nhiệm vụ được giao:
3. Tên tài liệu giảng dạy:
4. Chủ biên:
5. Ngành/chuyên ngành:
6. Ngày họp:
7. Địa điểm:
8. Ý kiến đánh giá, nhận xét:
9. Đánh giá các nội dung sau:
* Kết cấu nội dung của giáo trình (đảm bảo tính hệ thống, tính sư phạm, tính khoa học, tính thực tiễn, tính cập nhật, phù hợp với chương trình đào tạo của giáo trình);
* Nội dung giáo trình phù hợp với mục tiêu đào tạo, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ;
* Thể thức trình bày theo quy định: Kết cấu, bố cục, hình thức, trình bày, văn phạm…

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung đánh giá | Điểm tối đa | Điểm đánh giá |
| 1 | Kết cấu nội dung của giáo trình (đảm bảo tính hệ thống, tính sư phạm) | 15 |  |
| 2 | Tính khoa học | 10 |  |
| 3 | Tính thực tiễn | 10 |  |
| 4 | Tính cập nhật | 10 |  |
| 5 | Phù hợp với chương trình đào tạo của giáo trình | 10 |  |
| 6 | Nội dung giáo trình phù hợp với mục tiêu đào tạo, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ | 25 |  |
| 7 | Thể thức trình bày theo quy định: Kết cấu, bố cục, hình thức, trình bày, văn phạm | 20 |  |
| Tổng điểm | 100 |  |

1. Kết luận:

*Ghi chú: (1) Tổng điểm từ 80 trở lên xếp loại “Đạt yêu cầu”, đề nghị trình Hiệu trưởng phê duyệt Hội đồng cấp Trường (thông qua Phòng Sau Đại học và Khoa học Công nghệ)*

 *(2) Tổng điểm từ 50 đến 79 điểm xếp loại “Đạt yêu cầu”, đề nghị chỉnh sửa trước khi trình Hiệu trưởng phê duyệt Hội đồng cấp Trường (thông qua Phòng Sau Đại học và Khoa học Công nghệ)*

 *(3) Tổng điểm dưới 50 điểm xếp loại “Chưa đạt yêu cầu”, không cần trình phê duyệt*

 **Thành viên Hội đồng**

 *(Ký, ghi rõ họ tên)*